

Số: /KH-UBND Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Thực hiện Quyết định số 819/QĐ-TTg ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 819/QĐ-TTg); Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 16/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Quyết định số 1629/QĐ-TTg); Quyết định số 203/QĐ-TTg ngày 18/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Quyết định số 203/QĐ-TTg); Kế hoạch số 188/KH-BCA-C07 ngày 11/4/2024 của Bộ Công an về triển khai thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Kế hoạch số 188/KH-BCA-C07), UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 819/QĐ-TTg, Quyết định số 1629/QĐ-TTg, Quyết định số 203/QĐ-TTg, Kế hoạch số 188/KH-BCA-C07,... qua đó thực hiện có hiệu quả Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp, danh mục dự án cụ thể triển khai thực hiện theo từng giai đoạn từ nay đến năm 2030 phù hợp với điều kiện của tỉnh; xác định rõ phương thức, nguồn lực, cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện.

- Định hướng cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc xây dựng kế hoạch, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy (PCCC) thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong từng giai đoạn.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, định hướng của Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt tại Quyết định số 819/QĐ-TTg, Quyết định số 1629/QĐ-TTg và Quyết định số 203/QĐ-TTg.

- Đảm bảo tính tuân thủ, tính kế thừa các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, kế hoạch đầu tư công đã được phê duyệt; đảm bảo tính liên kết, thống nhất, không chồng lấn, mâu thuẫn giữa các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các ngành, các địa phương.

- Đảm bảo tính khả thi, linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện; không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí khi sử dụng các nguồn lực,

- Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của các thành phần kinh tế để phát triển hạ tầng PCCC.

- Phân bổ nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng huy động nguồn vốn; kết hợp hài hòa giữa các nguồn lực, đầu tư công tập trung cho các dự án quan trọng quốc gia, của tỉnh, dự án ưu tiên đầu tư quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 819/QĐ-TTg.

- Việc triển khai thực hiện Quyết định phải đảm bảo thực chất, hiệu quả, tránh hình thức, chiếu lệ. Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính thống nhất, liên thông, kế thừa, phát huy và phù hợp với Quyết định, các quy định của pháp luật có liên quan.

II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển hạ tầng PCCC phải phù hợp với Quy hoạch hạ tầng PCCC và Quy hoạch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hạ tầng PCCC đóng vai trò quan trọng trong kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, cần được đầu tư đồng bộ, từng bước hiện đại góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

- Phát triển hạ tầng PCCC trên cơ sở khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của từng địa phương và từng bước hiện đại, kết nối đồng bộ, hiệu quả với hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi từng vùng kinh tế, từng địa phương, từng ngành và lĩnh vực; sử dụng và khai thác có hiệu quả quỹ đất phục vụ PCCC; tuân thủ và hoàn thiện thể chế về phân cấp, phân quyền huy động nguồn lực, tổ chức thực hiện cho địa phương.

- Huy động các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác đầu tư phát triển hạ tầng PCCC; ưu tiên nguồn lực của Trung ương và địa phương đầu tư cho lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ (CNCH), lực lượng dân phòng; đẩy mạnh sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư cho lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, công nghệ số, tự động hóa, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ hiện đại khác trong xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống hạ tầng PCCC.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

Phát triển hạ tầng PCCC đồng bộ, hiện đại, phù hợp với điều kiện của tỉnh, tiến tới đạt tiêu chuẩn của các nước tiên tiến trên thế giới; kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của các địa phương và quốc gia; kiểm chế sự gia tăng về cháy, nổ, bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người và tài sản, bảo vệ môi trường, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, cụ thể:

- Xây dựng mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình phục vụ PCCC, trong đó ưu tiên bố trí trụ sở các đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH tại các khu vực đô thị, các khu vực trọng điểm về PCCC, đảm bảo mỗi đơn vị hành chính cấp huyện có tối thiểu 01 đội Cảnh sát PCCC và CNCH; đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công trình phục vụ ứng phó khẩn cấp, huấn luyện, chỉ huy điều hành, kiểm định phương tiện và nghiên cứu khoa học - công nghệ PCCC và CNCH,... đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Bảo đảm các điều kiện làm việc và hoạt động của các đội PCCC cơ sở và chuyên ngành, đội dân phòng phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương theo quy định của pháp luật.

- Phát triển đồng bộ hệ thống cấp nước PCCC, bảo đảm yêu cầu về lưu lượng, áp lực cần thiết theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC; khai thác triệt để và sử dụng hiệu quả các nguồn nước phục vụ công tác PCCC.

- Phát triển đồng bộ các loại hình giao thông đáp ứng yêu cầu PCCC; từng bước mở rộng, nâng cấp các tuyến đường, phố, ngõ trong các khu dân cư để xe chữa cháy có thể hoạt động khi xảy ra cháy, nổ, tai nạn, sự cố.

- Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác PCCC và CNCH; hiện đại hóa hạ tầng thông tin, hệ thống trung tâm thông tin chỉ huy; hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về PCCC và truyền tin báo sự cố; đảm bảo đồng bộ, thống nhất với hệ thống thông tin chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hệ thống cơ sở dữ liệu nghiệp vụ của các bộ, ngành, địa phương; hoàn thành chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ công mức độ cao nhất trong lĩnh vực PCCC.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2050

Xây dựng hoàn chỉnh mạng lưới trụ sở, doanh trại Cảnh sát PCCC và CNCH trong phạm vi toàn tỉnh; đảm bảo bán kính bảo vệ của các đội Cảnh sát PCCC và CNCH đạt tiêu chuẩn; đảm bảo hệ thống cấp nước PCCC, các loại hình giao thông và hệ thống thông tin chỉ huy điều hành chữa cháy, CNCH hiện đại, thống nhất, được kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của địa phương và quốc gia, góp phần bảo đảm an ninh và trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. QUY HOẠCH HẠ TẦNG PCCC ĐẾN NĂM 2030

1. Phân vùng hạ tầng PCCC

Theo Quyết định số 819/QĐ-TTg, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nằm trong vùng Đông Nam Bộ, gồm có 06 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và được

Chính phủ đánh giá là địa phương trọng điểm.

2. Phương hướng phát triển mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình phục vụ PCCC

2.1. Xây dựng trụ sở, doanh trại, công trình của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

- Xây dựng mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cấp tỉnh, cấp huyện, trong đó ưu tiên bố trí trụ sở đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH cấp tỉnh gắn với Trung tâm huấn luyện, Đội Cảnh sát PCCC và CNCH đặc biệt tinh nhuệ.

- Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công trình phục vụ ứng phó khẩn cấp, huấn luyện, chỉ huy điều hành, kiểm định phương tiện và nghiên cứu khoa học - công nghệ PCCC và CNCH,... đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy mô tính chất hoạt động của từng đơn vị, địa phương.

2.2. Xây dựng trụ sở, công trình của lực lượng PCCC chuyên ngành, cơ sở, dân phòng và tình nguyện

- Xây dựng, bố trí trụ sở làm việc cho các đội PCCC chuyên ngành; bảo đảm điều kiện hoạt động cho các đội PCCC cơ sở và chuyên ngành phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc và bảo đảm các điều kiện hoạt động cho lực lượng dân phòng phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động ở địa phương.

- Nghiên cứu thí điểm thành lập và bố trí địa điểm hoạt động cho Đội PCCC và CNCH tình nguyện tại các khu đô thị, khu dân cư, làng nghề, cụm gia đình hoạt động kinh doanh dịch vụ,...

3. Phương hướng phát triển hệ thống cung cấp nước phục vụ PCCC

- Phát triển đồng bộ hệ thống cấp nước PCCC tại các đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đảm bảo tổng lưu lượng nước chữa cháy và phù hợp với định hướng phát triển cấp nước đô thị, khu công nghiệp tỉnh; các đường ống, hống, trụ lấy nước chữa cháy đảm bảo các yêu cầu về lưu lượng, áp lực cần thiết theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC và được lắp đặt thống nhất trên toàn bộ hệ thống cấp nước đô thị, khu công nghiệp và các địa bàn trọng điểm thuộc phạm vi lập quy hoạch.

- Khai thác triệt để và sử dụng hiệu quả các nguồn nước phục vụ công tác PCCC; hoàn thành xây dựng các điểm lấy nước (bến, bãi, hố ga) thuận tiện cho xe chữa cháy lấy nước tại các ao, hồ, sông, suối, kênh... được quy hoạch làm nguồn nước PCCC; nghiên cứu quy hoạch các điểm phục vụ cho máy bay chữa cháy lấy nước ở những nơi cần thiết.

- Xây dựng các bể nước PCCC cho từng khu vực tại các khu dân cư có đường hẹp, không thể lắp đặt hống, trụ nước chữa cháy hoặc không có hệ thống cấp nước tập trung và nguồn nước tự nhiên; phấn đấu đến năm 2030 hầu hết các

khu dân cư trên đều được xây dựng bể nước PCCC.

4. Phương hướng phát triển hệ thống giao thông phục vụ PCCC

- Phát triển đồng bộ hệ thống giao thông đường bộ đảm bảo phục vụ chữa cháy. Phân đầu đến năm 2030, bảo đảm các tuyến đường giao thông đường bộ đến trung tâm cấp huyện, cấp xã đáp ứng yêu cầu phục vụ PCCC (bảo đảm chiều cao, chiều rộng thông thủy, tải trọng của đường, cầu, cống, bãi đỗ và bãi quay đầu cho xe chữa cháy, xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy hoạt động).

- Từng bước mở rộng, nâng cấp các tuyến đường, phố, ngõ trong các khu dân cư cũ để xe chữa cháy có thể hoạt động; giải quyết dứt điểm tình trạng các đường, phố, ngõ vào khu dân cư bị chắn bởi đường dây viễn thông, điện lực, các loại cọc, cống, rào, barie, mái che, mái vẩy làm cản trở khả năng di chuyển của xe chữa cháy và các loại xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy và CNCH.

- Khai thác sử dụng hiệu quả mạng lưới giao thông đường thủy nội địa phục vụ công tác PCCC.

- Phát triển hệ thống bãi đỗ máy bay chữa cháy, CNCH và hệ thống trung tâm chỉ huy điều hành bay phục vụ công tác PCCC và CNCH nhà cao tầng, phương tiện trên sông và cháy rừng.

5. Phương hướng phát triển hệ thống thông tin liên lạc phục vụ PCCC

- Đảm bảo hệ thống thông tin đồng bộ, thống nhất, có khả năng kết nối, chia sẻ, tích hợp với hệ thống thông tin chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các đơn vị trong địa bàn tỉnh và của tỉnh với Trung ương, hệ thống cơ sở dữ liệu nghiệp vụ của lượng Công an và các sở, ban, ngành có liên quan; hoàn thành chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ công mức độ cao nhất trong lĩnh vực PCCC.

- Thiết lập hệ thống Trung tâm thông tin chỉ huy điều hành PCCC và CNCH tại Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh gắn với triển khai “Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về PCCC và truyền tin báo sự cố” trên cơ sở hạ tầng truyền dẫn cáp quang và mạng thông tin liên lạc vệ tinh Bộ Công an.

- Đảm bảo 100% các đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH được trang bị hệ thống bộ đàm công nghệ số theo tiêu chuẩn định mức; 100% địa bàn trung tâm cấp tỉnh, cấp huyện và một số cấp xã gần địa bàn trung tâm được phủ sóng hệ thống bộ đàm công nghệ số; đảm bảo hệ thống hội nghị truyền hình kết nối đồng bộ từ Công an tỉnh đến Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, các Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khu vực, các Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp huyện.

- Hoàn thành xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về PCCC và truyền tin báo sự cố trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc phục vụ công tác PCCC và CNCH, cứu hộ cho các lực lượng PCCC chuyên ngành, cơ sở, dân phòng và tình nguyện theo quy định của pháp luật.

IV. CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP, NGUỒN LỰC THỰC HIỆN QUY

HOẠCH

1. Thu hút nguồn vốn cho phát triển hạ tầng

- Tập trung, bố trí đủ nguồn vốn cho công tác quy hoạch để đảm bảo tiến độ thực hiện quy hoạch; xây dựng cơ chế thu hút, tiếp nhận nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân tài trợ cho công tác lập quy hoạch để giảm bớt áp lực ngân sách.

- Ưu tiên cân đối ngân sách của địa phương, bố trí đủ nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng PCCC (mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình; hệ thống thông tin liên lạc) cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

- Huy động đa dạng các nguồn lực từ ngân sách và ngoài ngân sách, nguồn lực trong nước và ngoài nước để thực hiện công tác quy hoạch và đầu tư phát triển hạ tầng PCCC theo quy hoạch. Thể chế hóa các giải pháp huy động, sử dụng nguồn lực để đảm bảo triển khai hiệu quả, khả thi.

- Huy động nguồn vốn đầu tư cho công tác PCCC và CNCH từ các nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, nguồn thu từ bảo hiểm cháy, nổ, nguồn đóng góp tự nguyện, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Phát triển nguồn nhân lực

- Chú trọng tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp đại học, trung học và công nhân lành nghề ngoài ngành Công an phù hợp với chuyên môn cần thiết cho công tác PCCC và CNCH; điều chỉnh chỉ tiêu lựa chọn số chiến sĩ nghĩa vụ có nguyện vọng phục vụ chuyên nghiệp trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH phù hợp nhu cầu hàng năm và từng thời kỳ, tuyển chọn những người có sức khỏe tốt và kỹ năng để huấn luyện trở thành chiến sĩ chuyên nghiệp và cán bộ chuyên môn kỹ thuật cao, tinh thông về nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Đổi mới và đa dạng hóa hình thức, chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện ở trong nước và nước ngoài để nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong lực lượng PCCC và CNCH; bảo đảm bố trí số lượng cán bộ được đào tạo chuyên ngành về PCCC và CNCH đến công tác tại các địa phương theo nhu cầu thực tế.

- Củng cố và phát triển lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành và dân phòng; nghiên cứu tổ chức lực lượng PCCC và CNCH tình nguyện trên địa bàn tỉnh để tăng cường nguồn nhân lực phục vụ công tác PCCC và CNCH.

- Nghiên cứu đề xuất bổ sung, hoàn thiện chế độ, chính sách nhằm thu hút nhân lực phục vụ chuyên nghiệp, nhất là cán bộ, chiến sĩ trực tiếp chữa cháy, CNCH và lái xe chữa cháy; bảo đảm quân số cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đáp ứng yêu cầu chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

3. Phát triển khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật hiện đại, công nghệ

số và chuyển đổi số trong phát triển ngành PCCC và CNCH trong đó có xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống hạ tầng PCCC phù hợp với xu hướng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đảm bảo hệ thống thông tin đồng bộ, thống nhất, có khả năng kết nối, chia sẻ, tích hợp với hệ thống thông tin chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ trung ương đến địa phương, hệ thống cơ sở dữ liệu nghiệp vụ của ngành Công an và các bộ, ngành liên quan; hoàn thành chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ công mức độ cao nhất trong lĩnh vực PCCC.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất các loại phương tiện, khí tài, chất chữa cháy chủ yếu; phục vụ hiệu quả công tác PCCC và CNCH trong nước.

4. Bảo đảm nguồn lực tài chính

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách tài chính phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu về vốn đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng PCCC theo quy hoạch. Thường xuyên rà soát, đánh giá thực tế nhu cầu phát triển hạ tầng từng khu vực để đề xuất danh mục ưu tiên đầu tư hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có trọng điểm phù hợp với khả năng bố trí nguồn lực.

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch này được bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước của các sở, ngành liên quan, địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, sử dụng tiết kiệm hiệu quả và đảm bảo về thời hạn, tiến độ thực hiện. Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp chặt chẽ trong việc nghiên cứu, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét việc bố trí, sử dụng ngân sách hàng năm bảo đảm thực hiện các nội dung theo quy hoạch.

- Tiếp tục nghiên cứu cơ chế, chính sách huy động nguồn lực để triển khai quy hoạch hạ tầng PCCC; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng PCCC thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, Hiệp hội PCCC và CNCH Việt Nam và các tổ chức xã hội khác. Các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương chủ động bố trí, lồng ghép các nhiệm vụ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và các nhiệm vụ tại Phụ lục I và Phương án tại Phụ lục II kèm theo kế hoạch, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả theo tiến độ thời gian cụ thể như sau:

1.1. Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện trước ngày 10/8/2024.

1.2. Tổ chức triển khai đầu tư phát triển hạ tầng PCCC từ năm 2024 đến năm 2030.

1.3. Định kỳ hàng năm (trong giai đoạn năm 2024 đến năm 2030) các đơn

vị, địa phương tổng hợp báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện gửi về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo Quốc hội, Chính phủ, Bộ Công an.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ, đột xuất tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Công an theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công an (qua C07) (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, PCNC (CAT-PV01).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Khánh